

TÔN GIÁO TRÊN ĐẤT PHÙ NAM XƯA

Tóm tắt: Vương quốc cổ Phù Nam với văn hóa Óc Eo là một trong những nền văn hóa lớn ở Việt Nam. Các tư liệu lịch sử, khảo cổ học đã minh chứng sự tồn tại và phát triển mạnh mẽ của các tôn giáo ở vùng đất này, chủ yếu là Hindu giáo và Phật giáo. Trên vùng đất cổ Phù Nam với sự phát triển rực rỡ của văn hóa Óc Eo đã tồn tại 5 trung tâm tôn giáo. Các trung tâm tôn giáo này là sự kết hợp của Hindu giáo, Phật giáo và tín ngưỡng bản địa với những ảnh hưởng sâu đậm của tôn giáo, văn hóa Ấn Độ. Các phát hiện khảo cổ học, các tư liệu lịch sử cho thấy Hindu giáo và Phật giáo, kết hợp với tín ngưỡng bản địa, có vai trò quan trọng trong đời sống cư dân Phù Nam. Đồng thời, các tôn giáo ở vương quốc này cũng có vai trò quan trọng trong giao lưu văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội với khu vực và quốc tế.

Từ khóa: Phù Nam; Óc Eo; tôn giáo; Hindu giáo; Phật giáo.

Mở đầu

Phù Nam được biết đến là một vương quốc cổ với văn hóa Óc Eo được hình thành và phát triển ở Việt Nam từ thế kỷ I đến thế kỷ VII sau Công nguyên. Mặc dù ít được chú ý nhưng Óc Eo là một trong số các nền văn hóa kim khí quan trọng trên lãnh thổ Việt Nam (Đông Sơn/Cổ Loa, Sa Huỳnh/Champa, Óc Eo/Phù Nam). Trong quá trình hình thành và phát triển của mình, Phù Nam được cho là vương quốc hình thành đầu tiên ở Đông Nam Á, với cảng thị sầm uất như Óc Eo, trung tâm tôn giáo, chính trị như Angkor Borei (Vũ Đức Liêm, 2017). Qua các tư liệu lịch sử, đặc biệt là các tư liệu

* Viện Nghiên cứu Kinh thành, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Ngày nhận bài: 14/02/2020; Ngày biên tập: 15/4/2020; Duyệt đăng: 27/4/2020.

khảo cổ học đã cho thấy vương quốc cổ Phù Nam không chỉ phát triển mạnh mẽ về giao thương kinh tế, chính trị, văn hóa mà còn là một trung tâm tôn giáo quan trọng trong khu vực.

1. Lược sử vương quốc cổ Phù Nam

Sự hình thành vương quốc cổ Phù Nam gắn với truyền thuyết và huyền thoại từ cuộc hôn nhân của vị tu sĩ người Ấn là Hồn Điền với một nữ hoàng người bản địa là Liễu Diệp. Vương quốc Phù Nam ra đời là sự nối tiếp, kế thừa những thành tựu của nền văn hóa Đồng Nai xa xưa. Khảo sát của Boulbet cho thấy, người Mạ có mặt vào khoảng năm 3.000 trước đây và là chủ nhân của “thánh địa Cát Tiên” huyền thoại. Chính người Mạ cùng với người Sedang, H'rê và Bahnar góp phần hình thành văn hóa Đồng Nai mà thành tựu còn lại chính là các công cụ đá, mộ táng,.... Sau khi thành lập quốc gia, Hồn Điền cai trị vài chục năm với cấu trúc triều đình đơn giản. Kinh đô lúc đó nằm ở Óc Eo (Thoại Sơn, An Giang), dân số độ vài trăm người. Thời Phạm Sư Mạn trở đi, Phù Nam bắt đầu phát triển cực thịnh. Nhận thấy địa thế khá chật hẹp của Óc Eo, lại thường xuyên bị nước triều lên xuống cản trở sự phát triển, Phạm Sư Mạn quyết định dời đô theo con kênh dài 90 km (Óc Eo - Châu Đốc) tới một ngọn đồi ở tỉnh Takeo, Campuchia và định đô ở đó, gọi là Angkor Borei¹. Dưới thời Phạm Sư Mạn, lãnh thổ Phù Nam được mở rộng 4.000 lý, phía Bắc tới tận Trung Lào (vùng Thakhek), phía Nam đến vùng bắc Malaysia (có lẽ là vùng Pattani, Malaysia), phía Đông giáp biển và phía Tây giáp phần lớn lãnh thổ Thái Lan. Hàng loạt con kênh được đào và nhiều đô thị đã xuất hiện. Mặc dù nội bộ triều đình có biến loạn, nhưng điều đó không ngăn cản sự phát triển của Phù Nam, đặc biệt trên lĩnh vực kinh tế và văn hóa. Từ cuối thế kỷ VI, Phù Nam dần suy yếu và bị Chân Lạp xâm chiếm, đến đầu thế kỷ VII thì chấm dứt sự tồn tại².

Theo Vũ Đức Liêm, Phù Nam tồn tại dựa trên các trung tâm chính trị và thương mại như Angkor Borei và Óc Eo. Những trung tâm này kiểm soát, kết nối hệ thống các khu đô thị/định cư cổ phân bố cả hai bên đường biên giới Việt Nam - Campuchia. Nền chính

trị, ý niệm quyền lực, nghi lễ tôn giáo của nó gắn bó chặt chẽ với sự thực hành chính trị và tư tưởng quyền lực Ấn Độ. Họ xây dựng các kênh đào và có các trung tâm sản xuất thủ công, như: đồ gốm và chế tác đồ trang sức, cũng như một mạng lưới các trung tâm tôn giáo phức tạp³.

2. Sự hiện diện của các tôn giáo

Qua các tư liệu khảo cứu của George Coedès (1944), cuộc khai quật của L. Malleret và sau này là các cuộc khai quật khảo cổ quy mô của các nhà khảo cổ học Việt Nam những thập niên gần đây trên lãnh thổ Việt Nam⁴ đã cho thấy có 5 trung tâm tôn giáo lớn, đó là: *Trung tâm tôn giáo Óc Eo - Ba Thê (An Giang)*, *Trung tâm tôn giáo Đá Nổi (An Giang)*, *Trung tâm tôn giáo Bình Tả (Long An)*, *Trung tâm tôn giáo Gò Thành (Tiền Giang)*. Những nơi được gọi là trung tâm tôn giáo bởi nó tập trung nhiều di tích kiến trúc tôn giáo (ít nhất từ 3 di tích trở lên), và cũng tại các trung tâm này nhiều hiện vật gắn với hoạt động tôn giáo đã được tìm thấy. Các trung tâm tôn giáo này thuộc Hindu giáo và Phật giáo.

2.1. Phật giáo

Phật giáo là một trong hai tôn giáo có ảnh hưởng lớn trong cộng đồng cư dân Phù Nam. Bằng chứng rõ nét nhất là các tư liệu khảo cổ học như kiến trúc Phật giáo, hay các di vật được phát hiện, như: tượng Phật, các điêu khắc hình tượng Phật, biểu tượng Phật... trên đá, đất nung, gỗ, vàng,... cho thấy niềm tin đối với Phật giáo của cư dân văn hóa Óc Eo. Với nhiều tượng Phật cùng các nền tháp, các công trình tâm linh được tìm thấy không chỉ là bằng chứng về niềm tin tín ngưỡng của dân cư, mà nó còn thể hiện sự phát triển của nghệ thuật điêu khắc và kiến trúc thời kỳ này ở vương quốc Phù Nam.

Theo Thái Nguyễn Đức Minh Quân thì sách *Cao Tăng truyện*, quyển 1 chép: Thời vua Tấn Huệ Đế (290 - 306), nhà sư Ấn Độ Ma-ha-kỳ-vực sang Phù Nam truyền đạo. Ông ở lại Phù Nam một thời gian dài, sau đó sang Trung Hoa. Sự kiện này trùng hợp với

bia Võ Cảnh được phát hiện ở Nha Trang, Khánh Hòa (được E. Aymonier kiểm tra và dập thạc bản năm 1885, được A. Bergaigne mô tả và xác định niên đại năm 1888. Bản dịch được coi là đầy đủ và chính xác nhất là bản dịch năm 1969 của Jean Filliozat,... người đầu tiên nghiên cứu nội dung của minh văn trên bia Võ Cảnh là A. Bergaigne⁵). Qua nội dung văn bia, các nhà nghiên cứu đoán định rằng, tên vị vua được khắc trên bia sùng Phật giáo đó - Sri-Mara, có thể là Phạm Sư Mạnh. Nếu vậy, Phật giáo có thể đã truyền bá vào Phù Nam khoảng thế kỷ II. Phật giáo phát triển cực thịnh vào thế kỷ III - V, bằng chứng là có nhiều đền thờ và có chư tăng. *Nam Tề thư* ghi lại sự kiện: năm 484, nhà sư Phù Nam Nagasena sang thỉnh Hoàng đế Nam Tề xem xét phong tục mà giúp Phật pháp hưng thịnh vì tăng chúng tu tập ngày càng đông, pháp sự ngày càng mở rộng. Lúc vua Jayavarman ở ngôi (484 - 514), có 2 nhà sư Phù Nam là Sānghapāla và Mandra sang Trung Hoa dịch kinh Phật, mang kinh từ Phù Nam sang Trung Hoa. Sau khi nhà vua Rudravarman kế vị cha vừa băng hà ít lâu (514), năm 519 và 539 ông sai sứ sang dâng 2 tượng Phật bằng gỗ chiên đàn và tóc Phật lên vua Lương Vũ đế. Sách *Cao Tăng truyện* ghi lại, năm 548 Hoàng đế cử sứ sang Phù Nam xin kinh Phật. Vua Phù Nam đồng ý và cho nhà sư Gumrata đưa 2 vạn quyển kinh sang Trung Hoa⁶. Sách *Lương thư* cũng cho biết, từ thế kỷ II đến giữa thế kỷ VI là thời kỳ củng cố và phát triển vị thế của Phù Nam cả bên trong và bên ngoài. Thời Rudravarman (Lưu Đà Bạt Ma) trị vì, Phù Nam có quan hệ ngoại giao, thương mại với các triều đình Trung Hoa. Nhiều đoàn sứ bộ của Phù Nam được phái sang và cung tiến sản vật địa phương cho nhà Lương vào những năm 517, 519, 520, 535, 539. Ngược lại, nhà Lương đã cử một đoàn sứ bộ đến Phù Nam xin kinh Phật và thỉnh cầu cao tăng sang Trung Hoa giảng dạy Phật pháp trong khoảng thời gian từ 535 - 545. Vua Phù Nam đã phái Hòa thượng Paramantha (hay Gunatatna) - một hòa thượng Ấn Độ đang hành đạo ở Phù Nam - đem theo 240 bộ kinh Phật đến Trung Hoa năm 546⁷.

Thông Thanh Khánh dựa vào nội dung bia Võ Cạnh (Nha Trang) đưa ra nhận định: Phật giáo ở Phù Nam được xem như có mặt sớm nhất tại vùng Đông Nam Bộ, đặc biệt là Phật giáo Đại thừa. Bia ký Võ Cạnh đề cập đến một triều đại có tên gọi là Srimara đã phản ánh phần nào về vai trò Phật giáo Đại thừa ở 'quốc gia Phù Nam' này. Srimara hay Srimala là tên gọi của một bộ kinh Đại thừa Phật giáo nói về vai trò của ngũ giới. Tên đầy đủ của bộ kinh này là *Srimala - Simhanada - Sutra* (Thắng Man kinh). Nội dung chính yếu nói về Thắng Man phu nhân, với nhân cách tượng trưng cho tinh thần tuyệt đối bình đẳng của Đại thừa⁸.

Các tư liệu khảo cổ học cũng cho thấy ở Phù Nam có số lượng rất lớn và khá đồ sộ các hiện vật liên quan đến Phật giáo thời kỳ này. Năm 1966, J. Boisselier tìm thấy nhiều tượng Phật và đã công bố, như: tượng Avalokitesvara (Quán Thế Âm tìm được ở Rạch Giá, tượng Phật ngồi theo thế liên hoa tọa ở Thắng Tam (Vũng Tàu), có niên đại giữa thế kỷ VI; tượng Avalokitesvara tìm thấy ở rạch Lò Gốm (Chợ Lớn), là những đỉnh cao về mặt phong cách và điêu khắc tiểu tượng học Phù Nam. Bên cạnh những công bố của J. Boisselier, sau năm 1975, hàng loạt những tượng Phật khá đặc trưng của nền văn hóa Phù Nam đã được phát hiện và hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Tp. Hồ Chí Minh: 1) Tượng Phật (số đăng ký BTLS.1615) bằng gỗ sao, màu nâu đen, cao 2,44m, ngang 0,65m, ở tư thế đứng trên tòa sen, chân phải hơi co, hông tượng lệch về phía bên phải. Tượng có khuôn mặt tròn, mũi cao, mắt mở to, nhìn xuống. Thân tượng cân đối, cổ cao, vai thuôn tròn. Tượng khoác áo cà sa dài xuống cổ chân. Tòa sen hình trụ tròn gồm hai phần, phần trên chạm khắc hai lớp cánh sen, phần dưới là đế thấp, tròn hình trụ⁹; 2) Tượng Phật (số đăng ký BTLS. 1617) bằng gỗ mù u, màu nâu đen, cao 1,70m; ngang 0,41m, ở tư thế đứng thẳng trên tòa sen. Tượng có khuôn mặt tròn phúc hậu, các đường nét trên khuôn mặt đã bị thời gian bào mòn, chỉ còn chi tiết miệng được thể hiện như đang mỉm cười, môi dưới dày, hai dải tai dài chấm vai. Đầu tượng tròn, tóc kiểu bụt ốc, giữa đầu có đỉnh Unisa hình chóp

nhọn. Tượng mặc trang phục gồm hai lớp: lớp ngoài là áo choàng rộng, phủ từ bờ vai xuống đến cổ chân; lớp trong là áo cà sa mỏng ôm sát thân thể lộ ra những đường cong trên cơ thể. Tòa sen hình trụ gồm hai phần: phần trên chạm khắc đóa sen lớn đang nở gồm hai lớp cánh sen, phần dưới là đế hình trụ tròn¹⁰; 3) Tượng Phật (số đăng ký BTLS. 1618) bằng gỗ sao, màu nâu đen, cao 1,03m, ngang 0,35m, ở tư thế đứng trên tòa sen, chân phải đứng thẳng, chân trái hơi co, hông tượng lệch nhẹ về phải. Tượng có khuôn mặt phúc hậu, mắt hé mở, nhìn xuống, mũi cao thon, miệng như đang mỉm cười. Tất cả đều toát lên vẻ từ bi, quảng đại. Đầu tượng tròn, tóc hình bụt ốc, giữa đầu có đỉnh Unisa hình chóp nhọn, hai dải tai dài. Tượng có thân hình cân đối, cổ cao, vai thuôn tròn, hai tay được diễn tả ở tư thế đang vận động. Tay phải đưa lên ngang ngực, lòng bàn tay để ngửa, hướng về trước, các ngón tay trong tư thế đang bắt ấn, tay trái giơ cao, nắm lấy vạt áo cà sa xoắn lại, bẻ ra ngoài đưa sang trái. Tượng mặc áo cà sa rộng quấn qua vai trái, để lộ vai phải, phần vạt áo cà sa bên hông trái căng rộng; kéo thẳng từ vai xuống cổ chân. Tòa sen gồm hai phần: phần trên là đóa sen lớn đang nở, gồm hai lớp cánh sen, phần dưới là đế cao hình trụ tròn¹¹. Cả ba pho tượng đều là tượng Phật Thích Ca, căn cứ vào những đặc điểm về phong cách cho thấy, tượng chịu ảnh hưởng của nghệ thuật điêu khắc Phật giáo Ấn Độ. Bằng nhiều con đường khác nhau, những phong cách nghệ thuật này du nhập vào Việt Nam và được cư dân Óc Eo cảm thụ. Từ việc tiếp thu phong cách nghệ thuật ngoại lai, họ đã vận dụng một cách sáng tạo trong việc thể hiện hình tượng Phật bằng loại nguyên liệu mang tính “bản địa”. Có thể thấy, những pho tượng Phật gỗ là những tác phẩm điêu khắc đặc sắc, đã được cư dân cổ đồng bằng sông Cửu Long tạo ra và góp phần làm nên những tinh hoa của nghệ thuật Phật giáo Việt Nam từ những thế kỷ đầu Tây lịch¹².

Ngoài ra, nhiều hiện vật khác liên quan đến Phật giáo được phát hiện như các lá vàng được xác định là hiện vật vàng trong trụ giới Seima. Đặc biệt, các bằng chứng về minh văn, hình tượng nữ Bồ tát

là những biểu hiện của Phật giáo Đại thừa. Ở văn hóa Óc Eo, ảnh hưởng của Phật giáo Đại thừa đến giai đoạn muộn mới hiện diện, còn Phật giáo Tiểu thừa đã xâm nhập vào đây từ đầu Công nguyên. Ở văn hóa Óc Eo không có sự xung đột giữa Phật giáo Tiểu thừa và Phật giáo Đại thừa¹³. George Coedès thì cho rằng, ở Phù Nam, Phật giáo Tiểu thừa được xác nhận là từ thế kỷ III, đã nở rộ trong thế kỷ V và VI, dưới triều Yayavarman và Rudravaman¹⁴.

Các nhà khảo cổ học đã xác định kiến trúc Phật giáo ở nhiều trung tâm tôn giáo thuộc văn hóa Óc Eo là một trong những nơi hành lễ của những tín đồ theo Phật giáo trong cộng đồng dân cư này. Và Phật giáo ở đây là Phật giáo Đại thừa. Ngoài di tích Gò Xoài, 4 pho tượng Phật bằng đá ở các địa điểm Mỹ Thạnh Đông, Tân Mỹ, Chùa Phật và Bàu Công cũng được tìm thấy trong khu vực này. Điều này chứng tỏ Phật giáo cũng đã có một vị thế quan trọng trong đời sống tinh thần cư dân nơi đây¹⁵.

Khi nghiên cứu trung tâm tôn giáo Gò Tháp, Đặng Văn Thắng nhận định: Gò Tháp là vị trí trung tâm và có quy mô lớn nhất vùng Đồng Tháp Mười. Khu di tích Gò Tháp qua những lần khai quật khảo cổ học cho thấy các kiến trúc cổ này đã tồn tại và phát triển qua các giai đoạn và ở các giai đoạn: Óc Eo sớm (từ thế kỷ II TCN đến thế kỷ II) và Óc Eo phát triển (từ thế kỷ III đến thế kỷ VI), cư dân cổ Gò Tháp, bên cạnh việc xây dựng các đền thờ Hindu giáo, đã cho xây dựng các nơi đặt tượng Phật bằng gỗ. Tượng Phật chất liệu gỗ hết sức sống động và tả thực của di tích Gò Tháp tương đồng với tượng gỗ ở Giồng Xoài thuộc trung tâm tôn giáo Óc Eo - Ba Thê (An Giang). Chúng đều thuộc phong cách Gandhrara, phong cách Amaravati và Dvaravati, tạc theo quy tắc đứng trên tòa sen với thân hình mảnh mai, thon cao, đầu đội mũ chóp. Ngoài ra, tượng Phật bằng đá ở di tích Óc Eo (hiện trưng bày ở Bảo tàng An Giang) có cùng phong cách và niên đại như tượng gỗ Gò Tháp. Theo Đặng Văn Thắng, sang giai đoạn hậu Óc Eo (từ giữa thế kỷ VII đến thế kỷ XII), tại trung tâm tôn giáo Gò Tháp, “Phật giáo có lẽ không còn tồn tại ở đây”¹⁶. Tại Trung tâm tôn giáo Bình Tả cũng

đã phát hiện được hiện vật vàng mang biểu tượng của Phật giáo như bông sen, bông súng và có mối quan hệ mật thiết với khu di tích Gò Tháp. Hiện vật tương tự cũng đã tìm được ở Gò Tháp dạng vẽ hình Mặt Trời tám cánh¹⁷...

2.2. Hindu giáo

Các tư liệu lịch sử và đặc biệt là các kết quả khai quật khảo cổ học của các học giả trong và ngoài nước cho thấy sự hiện diện Hindu giáo ở vương quốc Phù Nam vô cùng rõ nét. Bằng chứng khảo cổ học đã được công bố cho thấy có rất nhiều di tích, đền thờ thần Shiva, Vishnu, Brahma được phát hiện tại 5 trung tâm tôn giáo thuộc văn hóa Óc Eo. Các đền thờ (temple), các hiện vật bao gồm tượng thần, biểu tượng của thần, hóa thân của thần,... bằng đủ các chất liệu đá, đất nung, vàng,... đều được tìm thấy tại các trung tâm tôn giáo thuộc văn hóa Óc Eo với số lượng rất lớn. Những di tích, hiện vật tiêu biểu ở tất cả các trung tâm tôn giáo Óc Eo là minh chứng rõ nét nhất cho vấn đề này.

Tại trung tâm tôn giáo Óc Eo - Ba Thê, kết quả khai quật năm 2011 phát hiện đền thờ 3 vị thần: Brahma, Shiva, Vishnu ở Gò Út Trạnh, gồm 3 công trình kiến trúc có bình đồ vuông, nằm song song nhau theo trục Bắc Nam, cửa quay về phía Đông lệch Bắc 20⁰, có tường bao cùng các đoạn tường kiến trúc xây dựng ở thời kỳ sau xây đè lên một phần của kiến trúc ban đầu. Với 3 kiến trúc song song, được giả định là kiến trúc tam vị nhất thể gồm Brahma (Bắc) - Shiva (trung tâm) - Vishnu (Nam)¹⁸.

Tại trung tâm tôn giáo Đá Nổi, các nhà khảo cổ học đã tìm thấy trong Đền thần Shiva và Vishnu (ký hiệu: 85ĐN.M2), các hiện vật trong học vuông gồm có: 103 hiện vật vàng, 1 bệ thờ có gắn Linga và Yoni bằng vàng, và 1 viên đá quý. Phần lớn là các lá vàng dát mỏng có kích cỡ nhỏ nằm tập trung phía Nam trong ô vuông dưới cùng, phủ trên 2 bát đồng úp lên nhau, bên trong chứa bệ thờ có gắn Linga và Yoni bằng vàng¹⁹. Hiện vật vàng được tìm thấy chủ yếu là bò thần Nandin và hoa sen; hình thần Vishnu cầm lưỡi liềm;

rắn Sesa (vật cưỡi của thần Vishnu trên biển vũ trụ); rùa Kurma (hóa thân của thần Vishnu); hình ngòai xếp bằng trên bệ sen, hình đứng cầm hoa sen, hình ngòai hai chân thỏ, tay cầm cánh sen (nữ thần Kakshmi vợ của thần Vishnu). Các hiện vật tìm thấy tại các đền thần tại Đá Nổi vô cùng đa dạng và phong phú như hình thần Vishnu cầm ốc Sankha, hay các hóa thân/biểu tượng/vật cưỡi của thần Vishnu như bàn chân, cá Matcha, rùa Kurma, lợn đực Varaha đứng tay trái cầm bánh xe Chankra, xung quanh có ốc Sankha, hoa sen, trăng khuyết, rắn Sesa kết hợp bánh xe Chakra và ốc Sankha, chim thần Garuda cầm đỉnh ba Vajra có thêm ốc Sankha, bánh xe Chankra, hoa sen....²⁰.

Tại Trung tâm tôn giáo Gò Tháp, các nhà khoa học đã phát hiện nhiều đền thờ như Đền thần Vishnu và Shiva (ký hiệu: 93GT.M1). Hiện vật tìm thấy tại Đền có bánh xe Chakra, Lợn đực Varaha, rùa Kurma, cá Matcha, đỉnh ba Vajra là các biểu tượng/hóa thân của thần Vishnu. Bởi vậy, các nhà khoa học cho rằng “nhiều khả năng 93GT.M1 là đền thần Vishnu và Shiva”. Các đền thần, như: Đền thần Vishnu và Shiva (ký hiệu: 93GT.M4); Đền thần Vishnu và Shiva (ký hiệu: 93GT.M5); Đền Hindu hổ 10 (ký hiệu: 10GT.H10); Đền thần Vishnu Gò Tháp Mười; Đền thần Shiva Gò Minh Sư; Đền thần Uma (ký hiệu: 13GT.H10); Đền thần Shiva Tây Tháp Linh đã phát hiện nhiều hiện vật gồm tượng thần Vishnu cầm con ốc bên tay trái, bánh xe Chakra bên tay phải, chim thần Garuda, Linga, ốc Sankha, Ao Thần, cá Matcha, bò thần Nandin, hoa sen. Tại các di tích các nhà khảo cổ học cũng tìm thấy Ao Thần trong đền thần ở trung tâm tôn giáo này²¹.

Tại Trung tâm tôn giáo Bình Tả các nhà khảo cổ đã phát hiện ba di tích lớn là Gò Xoài, Gò Đồn, Gò Năm Tước cùng 14 di tích khác có nhiều dấu vết văn hóa, tôn giáo. Ở Gò Đồn người ta tìm thấy nhiều Linga, Linga - Yoni là một trong 12 biểu tượng của Shiva, là biểu tượng phổ biến nhất, vì thế, có thể nói “Linga là bản thân thần Shiva”²².

Trung tâm tôn giáo Gò Thành là một khu đền Hindu, loại đền ở ngoài trời không có mái che (Hypaethral Temple). Tại các di tích đã phát hiện nhiều Ao Thần (Stepped Pond). Ao Thần vốn là một công trình thường thấy trong các kiến trúc Hindu giáo, như trường hợp các kiến trúc ở vùng cao như trường hợp Bình Tả, Thanh Điền, đó là các ao hay bầu nước cổ, vừa là nơi chứa nước sinh hoạt, vừa là nơi chứa nước phục vụ cho các công trình tôn giáo. Đối với những người theo Hindu giáo, nước thiêng là một yếu tố quan trọng giúp họ có thể tiếp xúc với thế giới thần linh. Ở Gò Thành, rất có thể những ao nước thiêng là nơi cung cấp nước cho lễ tế, cũng là nơi diễn ra một số nghi lễ, vì vai trò quan trọng của nó, khi xây dựng hẳn nó cũng được tiến hành lễ nghi, và trong đó có lẽ đặt những vật linh thiêng xuống phía dưới ao, đó là lý do có một số hiện vật quý tìm thấy dưới ao. Hoa sen là biểu tượng của thần Vishnu (cầm trên tay) và cũng là biểu tượng của thần Lakshmi (cầm trên hai tay) vợ của thần Vishnu; voi cũng là con vật thường xuất hiện bên cạnh thần Lakshmi, phun nước tắm cho thần. Vì vậy, hoa sen bằng vàng, voi bằng vàng được tìm thấy trong các Ao Thần này chứng tỏ những di tích này là khu vực đền thần Vishnu. Ở đây, cũng tìm được hoa súng bằng vàng. Hoa súng đẹp và tự nhiên, chỉ sau hoa sen. Nữ thần sông Hằng Yamuna có nước da trắng, đội vương miện trắng, ngồi trên một con cá sấu, tay phải cầm một bông hoa súng, tay trái cầm một cây đàn lute²³. Việc tìm thấy hoa súng bằng vàng ở Gò Thành rất có thể minh chứng rằng, ở Gò Thành đã có mặt của Nữ thần sông Hằng²⁴.

Các kết quả khảo cổ học đã cho thấy khu di tích Óc Eo được xây dựng theo quy hoạch chặt chẽ, có hình chữ nhật với 5-6 bờ thành, hào nước bao quanh, có thủy đạo chạy ngang theo đường trục chính giữa, lại có thêm nhiều đường nước mở ra ở góc Đông Bắc cho ghe thuyền ra vào trú ẩn. Đáng chú ý, ngoài hệ thống bờ tường, đường hào thì nơi đây còn có nhiều di tích kiến trúc kiểu nhà sàn dựng trên cột gỗ được phân bố dọc bên hoặc gần bên thủy đạo chính với khoảng 40 phế tích lớn nhỏ được xây bằng gạch, đá, cát, đất sét có

liên quan Hindu giáo, Phật giáo. Bên cạnh đó là nhiều tượng nghệ thuật tôn giáo bằng đá, đồng thau, thiếc, chì, mạ vàng được tìm thấy. Theo Louis Malleret lý giải thì các vua chúa Phù Nam chọn địa điểm dưới chân núi để xây dựng thành trì là vì những lý do về tín ngưỡng giống như ở Ấn Độ. Theo quan niệm của người xưa, đỉnh núi được coi là nơi ngự của các thần nên xung quanh núi có rất nhiều di tích kiến trúc và các pho tượng, chủ yếu là hình ảnh của thần Vishnu.

Về tư liệu cổ sử, Thái Nguyễn Đức Minh Quân khảo cứu Sách *Luong thư* cho thấy: Phù Nam theo Bàlamôn giáo (Hindu giáo). Tôn giáo này được các tu sĩ (rsi) truyền bá vào Phù Nam khoảng thế kỷ I - II, được các cư dân bản địa chấp nhận một cách tự nguyện. Các đạo sĩ tuyên bố sẽ: “*sửa đổi luật lệ và đi theo hệ thống cai trị của người Ấn, tự cho mình là người bênh vực thánh ngữ Veda*”. Bàlamôn giáo tôn thờ 3 vị thần chủ: Brahma, Vishnu và Shiva, nhưng ở Phù Nam thì thần Brahma không được thờ nhiều, chủ yếu thờ Vishnu và Shiva. Người ta tìm thấy rất nhiều tượng, dấu vết đền thờ và bia ký của hai vị thần này xung quanh Óc Eo và một số nơi khác. Bia ký ghi: người quý phái (là hoàng hậu Phù Nam) được vua sùng ái đã quay về (rừng) lập một nơi tu ẩn có hồ nước và am mây (*bia Phù Nam 2 - K.875*). Cuộc khai quật ở Gò Minh Sư năm 2003 phát lộ nhiều bằng chứng của tôn giáo này: mảnh gốm, cưa răng, chân đèn, chuỗi hạt, xơ dừa, thỏi kim loại dạng tròn.... Điều này cho thấy thời xưa, cư dân Phù Nam dùng các vật dụng này thờ cúng thần đặt ở nơi trang trọng, có đông người tham gia²⁵.

Có thể thấy, Hindu giáo là tôn giáo chính của cộng đồng cư dân trong vùng. Các bằng chứng khảo cổ học hiện tại cho thấy: Gò Thành hiện là di tích tôn giáo Hindu sớm nhất. Trong cụm di tích Gò Thành, đã có đền thần Shiva và thần Vishnu. Trong khu vực xung quanh, cũng đã phát hiện những hiện vật, di tích liên quan đến Hindu giáo nhưng với quy mô nhỏ hơn như di tích chùa Bà Kết, di tích Gò chùa Bửu Tháp,...²⁶.

Một số nhận xét

Như vậy, vương quốc cổ Phù Nam với văn hóa Óc Eo tồn tại nằm trung tâm tôn giáo chính. Mỗi trung tâm tôn giáo đều có các yếu tố cấu thành như các kiến trúc tôn giáo với số lượng lớn tháp (Stupa) Phật giáo, các đền (Temple) Hindu giáo và rất nhiều di vật mang đặc điểm tôn giáo, như: hình tượng các vị thần, biểu tượng và hóa thân của thần, vật cưỡi của thần, minh văn có nội dung tôn giáo. Mỗi trung tâm tôn giáo trong văn hóa Óc Eo có đặc điểm và vai trò khác nhau, có trung tâm tôn giáo vừa có Hindu giáo vừa có Phật giáo (Óc Eo - Ba Thê, Gò Tháp và Bình Tả), nhưng có trung tâm tôn giáo chỉ có Hindu giáo (Đá Nổi, Gò Thành). Nhóm kiến trúc thuộc Phật giáo chiếm số lượng ít, trong khi nhóm kiến trúc thuộc Hindu giáo chiếm số lượng lớn.

Trong quá trình hình thành, tồn tại và phát triển, văn hóa Óc Eo đã giao lưu với các nền văn hóa lớn để tạo nên một nền văn hóa độc đáo đậm tính bản địa, tính hội nhập, tính khu vực và quốc tế. Đặc biệt hơn cả là sự giao lưu trong lĩnh vực tín ngưỡng - tôn giáo với những dấu ấn sâu đậm thể hiện qua các kiến trúc tôn giáo, di vật tôn giáo thời kỳ này, trong đó ảnh hưởng từ văn hóa Ấn Độ là sâu đậm và mạnh mẽ nhất, đặc biệt hơn cả là Phật giáo và Hindu giáo.

Các di vật được phát hiện phần lớn là các di vật gắn liền với đời sống tôn giáo cho thấy vai trò cực kỳ quan trọng của tôn giáo đối với cư dân Phù Nam. Nó chi phối mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống sinh hoạt văn hóa - xã hội - kinh tế - chính trị. Có thể xác nhận thêm một lần nữa, tôn giáo đã phát triển rất mạnh mẽ ở vương quốc Phù Nam, đặc biệt là Hindu giáo và Phật giáo./

CHÚ THÍCH:

- 1 Phan Huy Lê (2011), *Quá trình khai phá vùng đất Nam Bộ*, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Hà Nội, tr. 8.
- 2 Phan Huy Lê (2007), *Lịch sử và văn hóa Việt Nam - Tiếp cận bộ phận*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, tr. 195.
- 3 Vũ Đức Liêm, *Phù Nam: Huyền thoại và những vấn đề lịch sử*. <http://nghiencuuquocte.org/2017/11/03/phu-nam-huyen-toai-va-nhung-van-de-lich-su/>, upload 03/11/2017.

- 4 Các cuộc khai quật khảo cổ học ở Việt Nam liên quan đến vương quốc cổ Phù Nam có thể kể từ Nền Chùa (Kiên Giang), Óc Eo (An Giang), Gò Tháp (Đồng Tháp), Đá Nổi (An Giang), Cây Gáo (Đồng Nai), Lưu Cừ (Trà Vinh), Bình Tả - Gò Xoài (Long An), Gò Thành (Tiền Giang), Phụng Sơn Tự - Chùa Gò (Tp. HCM), đền Cát Tiên; và ở Campuchia bởi các nhà khảo cổ học Campuchia, Mỹ, Pháp,... như dự án Khảo cổ hạ lưu Mekong - LOMAP của ĐH Hawaii và Bộ Văn hóa Nghệ thuật Campuchia, v.v...
- 5 *Giới thiệu bảo vật quốc gia - Bia Võ Canh, những ẩn số chưa được giải đáp*, trên <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/1001/15662/gioi-thieu-bao-vat-quoc-gia-bia-vo-canh-nhung-an-so-chua-djuoc-giai-djap.html>, update ngày 15/01/2014
- 6 Thái Nguyễn Đức Minh Quân, *Vương quốc Phù Nam (1)*. <https://sites.google.com/site/quankhoasu/vuong-quoc-phu-nam-2>
- 7 Thái Nguyễn Đức Minh Quân, *Vương quốc Phù Nam (1)* trên <https://sites.google.com/site/quankhoasu/vuong-quoc-phu-nam-2>
- 8 Thông Thanh Khánh (2013), Tính chất Phật giáo Đại thừa Phù Nam, *Văn hóa Phật giáo*, số 11.
- 9 Pho tượng này được phát hiện vào ngày 3/11/1943, do nhà khảo cổ học người Pháp Louis Malleret tiến hành khai quật tại Sa Đéc (Đồng Tháp). Niên đại: thế kỷ V.
- 10 Tượng được đưa về Bảo tàng ngày 08/4/1937, do các nhà khảo cổ học phát hiện và khai quật tại làng Lợi Mỹ, xã Phong Mỹ, Sa Đéc (Đồng Tháp), niên đại: thế kỷ V.
- 11 Tượng được các nhà khảo cổ học phát hiện và khai quật tại huyện Bình Hòa, tỉnh Long An, sau năm 1975, niên đại: thế kỷ VII.
- 12 Thông Thanh Khánh (2013), Tính chất Phật giáo Đại thừa Phù Nam, *Văn hóa Phật giáo*, số 11.
- 13 Đặng Văn Thắng (chủ biên, 2017), *Các trung tâm tôn giáo thuộc văn hóa Óc Eo ở Nam Bộ*, Nxb. Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, tr. 218.
- 14 George Coedès, *Cổ sử các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông*, người dịch Nguyễn Thừa Hỷ, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2008, tr. 122- 123.
- 15 Đặng Văn Thắng, Sdd, tr. 222 - 223.
- 16 Đặng Văn Thắng, Sdd, tr. 175.
- 17 Theo: Đặng Văn Thắng, Nguyễn Hữu Lý, Quảng Văn Sơn, Lê Thị Hậu (2010), *Báo cáo sơ bộ khai quật tường thành phía Tây khu di tích Gò Tháp - Đồng Tháp*. Tư liệu Ban Quản lý Khu Di tích Gò Tháp.
- 18 Đặng Văn Thắng, Sdd, tr. 87.
- 19 Lê Xuân Diệm, Đào Linh Côn, Võ Sĩ Khải (1995), *Văn hóa Óc Eo những khám phá mới*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 233-234.

- 20 Đặng Văn Thắng, Sdd, tr. 120.
 21 Đặng Văn Thắng, Sdd, tr. 147.
 22 Huỳnh Thị Đước (2005), *Điều khắc Chăm và thần thoại Ấn Độ*, Nxb. Đà Nẵng, tr. 121.
 23 Hồ Anh Thái (2008), *Namaskar! Xin chào Ấn Độ - Phác họa một đất nước*, Nxb. Văn Nghệ, Hà Nội, tr. 108.
 24 Đặng Văn Thắng, Sdd, tr. 257.
 25 Thái Nguyễn Đức Minh Quân, *Vương quốc Phù Nam (1)*.
<https://sites.google.com/site/quankhoasu/vuong-quoc-phu-nam-2>
 26 Đặng Văn Thắng, Sdd, tr. 255-259.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Geoge Coedès, *Cổ sử các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông*, người dịch Nguyễn Thừa Hỷ, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2008.
2. Lê Xuân Diệm, Đào Linh Côn, Võ Sĩ Khải (1995), *Văn hóa Óc Eo những khám phá mới*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Huỳnh Thị Đước (2005), *Điều khắc Chăm và thần thoại Ấn Độ*, Nxb. Đà Nẵng.
4. Thông Thanh Khánh (2013), *Tinh chất Phật giáo Đại thừa Phù Nam, Văn hóa Phật giáo*, số 11.
5. Phan Huy Lê (2007), *Lịch sử và văn hóa Việt Nam - Tiếp cận bộ phận*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
6. Vũ Đức Liêm, *Fù Nam: Huyền thoại và những vấn đề lịch sử*.
<http://www.nghiencuuquocte.net>
7. Nguyễn Đức Nhuệ, *Nam Bộ từ sau diệt vong của vương quốc Phù Nam đến cuối thế kỷ XVII*. <http://www.vusta.vn>
8. Thái Nguyễn Đức Minh Quân, *Vương quốc Phù Nam*.
<https://sites.google.com/site/quankhoasu/vuong-quoc-phu-nam-1>
9. Geetesh Sharma, *Những dấu vết văn hóa Ấn Độ tại Việt Nam*. Thích Minh Trí dịch. Nxb. Văn hóa Nghệ thuật Tp. Hồ Chí Minh, 2012.
10. Hồ Anh Thái (2008), *Namaskar! Xin chào Ấn Độ - Phác họa một đất nước*, Nxb. Văn nghệ, Hà Nội.
11. Đặng Văn Thắng (chủ biên, 2017), *Các trung tâm tôn giáo thuộc văn hóa Óc Eo ở Nam Bộ*, Nxb. Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.
12. Đặng Văn Thắng, Nguyễn Hữu Lý, Quảng Văn Sơn, Lê Thị Hậu, *Báo cáo sơ bộ khai quật tường thành phía tây khu di tích Gò Tháp - Đồng Tháp*, 2010. Tư liệu Ban quản lý Khu Di tích Gò Tháp.

Abstract

RELIGIONS OF FUNAN KINGDOM

Le Duc Hanh

Institute of Imperial Citadel Studies, VASS

The ancient kingdom of Funan with Oc Eo culture was one of the great cultures in Vietnam. According to historical and archaeological documents, there was a strong expansion of religions in this land such as Hinduism and Buddhism. Five religious centers have existed on the ancient land of Funan with the brilliant development of Oc Eo culture. These religious centers were combined by Hinduism, Buddhism with indigenous beliefs with profound influences of Indian religion and culture. Archaeological findings, historical records showed that the combination of Hinduism, Buddhism and indigenous beliefs was important in Funan's inhabitant life. These religions also played a crucial role in cultural, economic, political, social exchanges with the other regions and the world.

Keywords: Funan; Oc Eo; religion; Hinduism; Buddhism.